

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2025/HS-ST  
Ngày 26-9-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nông Thị Vân Điệp

Ông Nông Văn Hoàng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Bích Liên, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3  
- Lạng Sơn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*  
Bà Hoàng Thị Thuỳ Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

**Triệu Văn N** (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 28 tháng 4 năm 1991 tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn); nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn T, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Lộc Thị V, sinh năm 1960; vợ: Vy Thị M, sinh năm 1992, con: có 02 con, sinh năm 2015 và 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2024 tại Phân trại tạm giam khu vực Văn Quan thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, đến ngày 28/10/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Chu Thị T, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn N, xã Q, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn N có quen biết chị Chu Thị T qua mạng xã hội và thường xuyên gặp gỡ, nói chuyện. Khoảng tháng 3/2024, Triệu Văn N phát hiện chị Chu Thị T có người yêu nên đã yêu cầu chị Chu Thị T chấm dứt quan hệ với người yêu nhưng chị Chu Thị T không đồng ý. Do bức tức nên Triệu Văn N nảy sinh ý định lập tài khoản Facebook "ảo" để đăng tải các bài viết lên mạng xã hội nhằm bôi nhọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của Chu Thị T. Từ tháng 3/2024 đến tháng 8/2024, Triệu Văn N đã lập và sử dụng các tài khoản Facebook "Ánh Liễu Ánh", "Anh Anh" "Sơn em" để đăng nhiều bài viết trên các hội nhóm "Gái Sinh Viên Lạng Sơn", "Chợ Bình Độ - Quốc Việt - Tràng Định - Lạng Sơn", "Chợ Bình Độ - Quốc Việt - Tràng Định - Lạng Sơn"; "Chợ Thất Khê + Tràng Định + Lạng Sơn"; "Chợ Thất Khê - Tràng Định - Lạng Sơn"... Trong đó có 01 bài viết Triệu Văn N bịa đặt Chu Thị T bị SIDA, 08 bài viết Triệu Văn N có nội dung bôi nhọ, xúc phạm danh dự nhân phẩm của Chu Thị T, bịa đặt Chu Thị T nhận đi khách (bán dâm) kèm theo số điện thoại và một số bài viết khác có nội dung tương tự. Ngoài ra, Triệu Văn N lập ra nhóm Zalo "Chu Thị T" do Triệu Văn N là trưởng nhóm và sử dụng tài khoản Zalo của Triệu Văn N có tên là "Trang Trang" để nhắn tin lên nhóm nội dung Chu Thị T bán dâm với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng kèm theo thông tin Chu Thị T là giáo viên Trường mầm non 19/5 L và số điện thoại của Chu Thị T 0368.032.719 để người khác nghĩ rằng Chu Thị T đi bán dâm thật, từ đó gọi điện thoại cho Chu Thị T. Khi nhận được các cuộc gọi này và thấy các bài viết trên Facebook, Chu Thị T rất bức xúc vì bị bôi nhọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm và ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý, cuộc sống cá nhân.

Sau đó, Triệu Văn N thường xuyên đăng tải, chia sẻ các hình ảnh, video clip có nội dung như: Cảnh quan hệ tình dục nam nữ, các hình ảnh chứa bộ phận sinh dục nam, nữ... cho những người trong nhóm Zalo "Chu Thị T" cùng xem. Khi lập nhóm, Triệu Văn N thêm các tài khoản Zalo có tên như sau: "Bé Duyên", "Huyền Lê", "Thùy Trang", "Tuòng Vân". Sau đó, Triệu Văn N và một số thành viên trong nhóm tiếp tục thêm các thành viên khác vào nhóm. Tính tới thời điểm Cơ quan Công an triệu tập Triệu Văn N đến làm việc thì nhóm "Chu Thị T" có 35 thành viên gồm: Triệu Văn N (trưởng nhóm) sử dụng tài khoản tên "Trang Trang" và các tài khoản Zalo khác có tên "Bé Duyên", "Bé Nguyễn", "Bích Hảo", "Buồn", "Con Mua Ngang Woa", "Công Tuyển", "Cường Phạm", "Đức Thành", "Hà Minh Huấn", "Hà Thu", "Hàng Nga", "Hau Phan", "Hoa Phượng Z Hoa Phượng", "Huyền Lê", "Kết Bạn Nhé", "Khanh", "Lèo Thị Kim Huyền", "Lính Đánh Thuê", "Lượng Rio", "Mèoo", "Ngọc Ruby", "Nguyễn Cảnh", "Nhanh", "Quốc Khánh", "Ry Rau Ram", "Tranh Td", "Thùy Trang", "Thùy Trinh", "Tran Hung", "Trangg", "Trung Du", "Tuòng Vân", "Vu Hoang Nam". Bản thân Triệu Văn N lấy các hình ảnh, video từ trên mạng hoặc trong các nhóm Zalo khác mà Triệu Văn N là thành viên rồi chia sẻ vào nhóm "Chu Thị T". Tại thời điểm Cơ quan Công an kiểm tra trên nhóm Zalo "Chu Thị T" thì tài khoản "Trang Trang" do Triệu Văn N sử dụng đã đăng tải 66 video, clip và 03 ảnh có tổng dung lượng 1,21 gigabyte, tài khoản Zalo "Hau Phan" đăng tải 341 video, clip, 90 hình ảnh có tổng dung lượng 5,74 gigabyte.

Ngày 20/8/2024, Chu Thị T đã có đơn trình báo đến Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Lạng Sơn. Ngày 30/8/2024 Triệu Văn N bị bắt khẩn cấp.

Bản kết luận giám định số 138/KL-SVHTTVDL ngày 19/9/2024 của Sở Văn hoá, thể thao và du lịch tỉnh Lạng Sơn kết luận: 66 video, clip; 03 hình ảnh với tổng dung lượng 1,21 gigabyte được lưu trong thư mục “Trang Trang” gửi giám định có 66 video, clip có nội dung khiêu dâm, đồi trụy; 02 ảnh có nội dung khiêu dâm, 01 ảnh bình thường; tổng dung lượng video, clip, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy là 1,207 gigabyte.

Bản kết luận giám định số 216/KL-SVHTTVDL ngày 06/12/2024 của Sở Văn hoá, thể thao và du lịch tỉnh Lạng Sơn kết luận: 341 video, clip; 90 hình ảnh với tổng dung lượng 5,74 gigabyte được lưu trong thư mục “Hau Phan” gửi giám định có 321 video, clip có nội dung khiêu dâm, đồi trụy; 84 ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy; 20 video, clip, 06 ảnh không phải nội dung khiêu dâm, đồi trụy; tổng dung lượng video, clip, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy là 5,59 gigabyte.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm test nhanh HIV/AIDS ngày 10/12/2024 của Chu Thị T có kết quả âm tính.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSVQ ngày 11/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn N về tội *Vu khống* theo điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật Hình sự và tội *Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy* theo điểm đ, g khoản 2 Điều 326 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Triệu Văn N đã khai nhận: Năm 2023 bị cáo quen biết với Chu Thị T do thường xuyên mua hàng gia dụng của chị Chu Thị T. Bị cáo và chị Chu Thị T thường xuyên qua lại, nói chuyện và có những cử chỉ thân mật như nắm tay, ôm, hôn nên bị cáo nghĩ là chị Chu Thị T có tình cảm với bị cáo. Sau đó bị cáo phát hiện chị Chu Thị T đã yêu người khác nên bị cáo đã sử dụng điện thoại của bị cáo để lập các tài khoản Facebook ảo “Ánh Liễu Ánh”, “Anh Anh” “Son em” để đăng tải các bài viết loan truyền thông tin bịa đặt, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của chị Chu Thị T trên các hội, nhóm Facebook, đồng thời lập các nhóm zalo, hiện nay chỉ còn nhóm “Chu Thị T” và thêm zalo chị Chu Thị T vào nhóm, đăng tải các hình ảnh, clip khiêu dâm cho mọi người xem, liên hệ với Facebook của người yêu chị Chu Thị T để loan tin chị Chu Thị T bị Sida, mục đích là để người này chia tay với chị Chu Thị T để bị cáo tiếp tục quan hệ yêu đương với chị Chu Thị T. Bị cáo thừa nhận đã một mình thực hiện toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại Chu Thị T vắng mặt tại phiên toà nhưng tại các bản khai có trong hồ sơ vụ án, Chu Thị T trình bày: Khoảng từ tháng 03/2024 chị Chu Thị T thường xuyên nhận được các cuộc gọi lạ hỏi có nhận “đi khách” qua đêm không. Qua tìm hiểu chị Chu Thị T biết được có các tài khoản ẩn danh và một số tài khoản công khai thường xuyên đăng tải các thông tin, số điện thoại của chị Chu Thị T lên các nhóm Facebook với nội dung nhận đi khách qua đêm, mời xem các clip nóng,

nhảy cảm, vu khống chị Chu Thị T bị sida..., có 01 tài khoản zalo với tên Sơn em (đã đổi tên nhiều lần) giả mạo danh tính chị Chu Thị T để nhắn tin cho bạn bè, người thân về việc chị Chu Thị T làm gái, đi khách, nhiều lần đăng tải sử dụng hình của chị Chu Thị T trên trang cá nhân của người này và nhóm kín zalo. Các bài viết có nội dung vu khống, bịa đặt, xúc phạm danh dự nhân phẩm của chị Chu Thị T nêu trên đã ảnh hưởng lớn tới cuộc sống, công việc, tinh thần và gia đình chị Chu Thị T. Qua tìm hiểu chị Chu Thị T biết người mạo danh đăng tải các thông tin sai sự thật nêu trên là Triệu Văn N nên đã gửi đơn đến cơ quan Công an. Chị Chu Thị T không yêu cầu Triệu Văn N bồi thường thiệt hại, đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Triệu Văn N phạm tội “Vu khống” và tội “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy”. Đề nghị áp dụng điểm điểm e khoản 2, **khoản 4** Điều 156, điểm đ, g khoản 2, **khoản 4** Điều 326; Điều 38, Điều 50, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Vu khống, từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội Truyền bá văn hoá phẩm đồi trụy, **tổng hợp hình phạt của hai tội từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù**; phạt bổ sung bị cáo Triệu Văn N từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng về tội Vu khống, từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng về tội Truyền bá văn hoá phẩm đồi trụy.

- Về trách nhiệm dân sự: **Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại 15.000.000 đồng của bị cáo Triệu Văn N cho bị hại Chu Thị T.**

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh dương, số IMEI 1: 863373052761290, số IMEI 2: 863373052761282, bên trong lắp 02 sim điện thoại số 0866.130.368 và 0964.830.244 thu giữ của Triệu Văn N.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Triệu Văn N không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với **đơn trình báo của bị hại Chu Thị T, các biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản làm việc**, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Từ tháng 3/2024 đến tháng 8/2024, Triệu Văn N đã lập và sử dụng các tài khoản Facebook "Ánh Liễu Ánh", "Anh Anh" "Sơn em" để đăng nhiều bài viết trong các hội nhóm trên mạng xã hội Facebook nhằm bôi nhọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm và bịa đặt thông tin Chu Thị T bán dâm, bị mắc bệnh Sida gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý, cuộc sống của chị Chu Thị T. Đồng thời, Triệu Văn N còn lập nhóm "Chu Thị T" trên ứng dụng Zalo có 35 thành viên và đăng tải 66 video, clip có nội dung khiêu dâm, đồi trụy, 02 ảnh có nội dung khiêu dâm, tổng dung lượng là 1,207 gigabyte để các thành viên cùng xem. Hành vi của bị cáo đã "*Sử dụng phương tiện điện tử để bịa đặt, loan truyền những điều biết rõ là sai sự thật nhằm xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác*", "***Sử dụng mạng internet và phương tiện điện tử sao chép, lưu hành, tàng trữ nhằm phổ biến tranh, ảnh, phim, nhạc hoặc những vật phẩm khác có nội dung khiêu dâm, đồi trụy***", vi phạm các quy định tại Điều 156 Bộ luật Hình sự về tội Vu khống và Điều 326 Bộ luật Hình sự về tội Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Vu khống theo điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật Hình sự và tội Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy theo điểm đ, g khoản 2 Điều 326 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân xét thấy bị cáo Triệu Văn N chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Triệu Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, mẹ đẻ bị cáo là Lộc Thị V là công nhân hỏa tuyến tham gia trong cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, bị cáo đã tích cực tham gia đóng góp vào quỹ vì người nghèo của địa phương 2.000.000 đồng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của Triệu Văn N rất nghiêm trọng, đã xâm phạm truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của dân tộc; xâm phạm danh dự, nhân phẩm của người khác. Bị cáo là người đã thành

niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1, 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung về tội Vu khống.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 156 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*. Khoản 4 Điều 326 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*. Qua xác minh tại địa phương, Triệu Văn N không thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bản thân đứng tên quyền sử dụng 08 thửa đất tại thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là **rất** nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, cần xử phạt bổ sung bị cáo bằng hình phạt tiền đối với cả hai tội mới đủ sức răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Chu Thị T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, tuy nhiên, ngày 09/9/2025, bị cáo Triệu Văn N đã tự nguyện nộp vào Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Lạng Sơn 15.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[9] Đối với tài khoản Zalo “Hau Phan” là thành viên trong nhóm “Chu Thị T” được đăng tải 321 video, clip có nội dung khiêu dâm, đồi trụy, 84 ảnh có nội dung khiêu dâm, tổng dung lượng video, clip, ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy là 5,59 gigabyte, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được tài khoản “Hau Phan” do ai sử dụng nên chưa có căn cứ để xem xét, xử lý. Đối với những thành viên khác trong nhóm “Chu Thị T”, do không xác định được chủ tài khoản do ai sử dụng, đồng thời những tài khoản đó không có hành vi đăng tải video, clip, hình ảnh có nội dung khiêu dâm đồi trụy, do đó, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh dương, số IMEI 1: 863373052761290, số IMEI 2: 863373052761282, bên trong lắp 02 sim điện thoại số 0866.130.368 và 0964.830.244 thu giữ của Triệu Văn N là công cụ phạm tội nên cần tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước. 01 USB sao lưu dữ liệu từ điện thoại di động của Chu Thị T và 01 USB sao lưu dữ liệu từ điện thoại di động của Triệu Văn N đã chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

[11] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn N là người bị kết án, không thuộc đối tượng miễn án phí nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm e khoản 2, **khoản 4** Điều 156; điểm đ, g khoản 2, **khoản 4** Điều 326 Bộ luật Hình sự; Điều 38, Điều 50; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ **các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật Dân sự.**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn N phạm tội “Vu khống” và tội “Truyền bá văn hoá phẩm đồi trụy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Triệu Văn N 09 (Chín) tháng tù về tội Vu khống, 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Truyền bá văn hoá phẩm đồi trụy. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 04 năm tù, được trừ đi 02 tháng bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 30/8/2024 đến ngày 28/10/2024), bị cáo còn phải chấp hành 03 năm 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2.2. Phạt bổ sung bị cáo Triệu Văn N 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) về tội Vu khống, 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) về tội Truyền bá văn hoá phẩm đồi trụy, tổng hợp chung hình phạt bổ sung là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) để sung ngân sách Nhà nước.

**3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Triệu Văn N tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại Chu Thị T 15.000.000 đồng. Số tiền trên đã được nộp tiền mặt tại Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo biên lai thu tiền số 0000224 ngày 09/9/2025.**

**4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh dương, số IMEI 1: 863373052761290, số IMEI 2: 863373052761282, bên trong lắp 02 sim điện thoại số 0866.130.368 và 0964.830.244 được niêm phong trong một phong bì thư dán kín và có chữ ký**

của các thành phần tham gia, đóng dấu giáp lai của phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao.

*(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/9/2025).*

5. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV3-Lạng Sơn;
- **CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;**
- **CQ THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;**
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS KV3, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; **bị hại.**
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thu Hường**

